

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung năm 2026.

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ LƯƠNG II

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 478/QĐ - UBND ngày 19/05/2026 về việc giao dự toán năm 2026, từ nguồn bổ sung có mục tiêu thành phố giao đầu năm để thực hiện chính sách hỗ trợ sinh viên, học sinh phổ thông, trẻ học mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 20/09/2020 của chính phủ và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của chính phủ.

Xét đề nghị của tổ tài vụ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai về việc bổ sung dự toán hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2025-2026 của dự toán ngân sách năm 2026 .

. (Đính kèm theo biểu 2).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao ban giám hiệu, Phòng tài vụ, tập thể CBGVNV trong trường có liên quan thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:
- Như điều 2
- Phòng KT;

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHÚ LƯƠNG II



Đinh Thị Bích Hào

Phú Lương, ngày 01 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi NSNN năm 2026

Căn cứ luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 478/QĐ - UBND ngày 19/05/2026 về việc giao dự toán năm 2026, từ nguồn bổ sung có mục tiêu thành phố giao đầu năm để thực hiện chính sách hỗ trợ sinh viên, học sinh phổ thông, trẻ học mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 20/09/2020 của chính phủ và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của chính phủ.

Căn cứ quyết định số 196/QĐ-THPLg II của trường TH Phú Lương II ngày 01/06/2026 về việc công khai bổ sung dự toán hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2025-2026 của dự toán ngân sách chi không thường xuyên năm 2026 của Trường Tiểu Học Phú Lương II. thông báo:

1. Công khai bổ sung dự toán hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2025-2026 của dự toán ngân sách chi không thường xuyên năm 2026 của Trường Tiểu Học Phú Lương II.

Thời gian công khai từ ngày 01/06/2026 đến ngày 30/08/2026.

Địa điểm công khai: Tại trường Tiểu học Phú Lương II.

Hình thức công khai: Tại cuộc họp hội đồng nhà trường, công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường và niêm yết tại bảng tin của trường.

2. Trong thời hạn trên, nếu ai có điều gì thắc mắc, khiếu nại thì nộp đơn về văn phòng trường Tiểu học Phú Lương II để tổng hợp giải quyết.

Vậy trường Tiểu học Phú Lương II thông báo để cán bộ công nhân viên nhà trường biết, đồng thời phối hợp cùng trường Tiểu học Phú Lương II giám sát việc thực hiện dự toán ngân sách năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND Phường Phú Lương; Phòng KTHT&ĐT
- Phòng KT;

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Đinh Thị Bích Hảo

Số: 519/QĐ-UBND

Phú Lương, ngày 30 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách phường
Giao đầu năm 2026 đối với đơn vị dự toán trực thuộc phường

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường Phú Lương về chỉ tiêu kinh tế xã hội; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 của HĐND phường Phú Lương về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và phương án phân bổ ngân sách năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND phường về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội; dự toán thu, chi ngân sách phường và Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phú Lương tại Tờ trình số 144/TTr-KTHT&ĐT ngày 29/5/2026 Về việc điều chỉnh dự toán giao đầu năm 2026 theo một số lĩnh vực đối với các đơn vị dự toán trực thuộc UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách phường giao đầu năm 2026, sau khi đã trừ tiết kiệm chi thường xuyên 10% để tạo nguồn CCTL và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để thực hiện chính sách ASXH, giao tại Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 10/12/2026 của UBND phường Phú Lương về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội; dự toán thu, chi ngân sách phường và Kế hoạch đầu tư công năm 2026 phường Phú Lương với các nội dung sau:

1. Tổng điều chỉnh tăng, giảm dự toán chi thường xuyên:

- Tổng dự toán chi NSP sau khi trừ tiết kiệm chi TX: 385.421.100.000 đồng
- + Dự toán điều chỉnh giảm: 11.387.600.000 đồng
- + Dự toán điều chỉnh, bổ sung tăng: 11.387.600.000 đồng
- Tổng dự toán sau điều chỉnh: 385.421.100.000 đồng

(Chi tiết theo các biểu số 01, 02 kèm theo)

2. Điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp giáo dục để xác định chi tiết dự toán ngân sách giao năm 2026 và dự toán ngân sách cấp bù học phí 9 tháng năm 2026.

- Dự toán giao đầu năm đã trừ tiết kiệm chi TX: 111.262.414.000 đồng
- Dự toán chi thường xuyên sau điều chỉnh là: 111.262.414.000 đồng
- Trong đó: + Dự toán ngân sách giao: 94.039.186.000 đồng
- + Dự toán ngân sách cấp bù học phí: 17.223.228.000 đồng

(Chi tiết theo các biểu số 02, 03 kèm theo)

3. Các nội dung khác tại Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 10/12/2026 của UBND phường Phú Lương vẫn giữ nguyên hiệu lực.**Điều 2. Ủy ban nhân dân phường giao:**

- Các đơn vị dự toán có các nội dung điều chỉnh dự toán tập trung triển khai thực hiện dự toán trong năm 2026 sau điều chỉnh; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng dự toán được giao đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả và thanh quyết toán kinh phí theo Luật ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành.

- Các Trường Mầm non Tiểu học, THCS công lập căn cứ dự toán cấp bù học phí chịu trách nhiệm tách nguồn chi, thanh toán chi từ nguồn học phí đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức công khai dự toán điều chỉnh theo quy định.

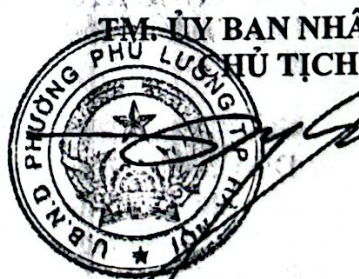
- Phối hợp với Phòng giao dịch số 4 - Kho bạc nhà nước khu vực I thực hiện điều chỉnh dự toán theo quy định

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; các đơn vị dự toán trực thuộc UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy-HĐND phường;
- TT UBND phường;
- PGD số 4-KBNN khu vực I;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.



Lã Quang Thúc

STT	Nội dung	Dự toán sau tiết kiệm chi giao tại QĐ số 734/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	Trong đó:		Điều chỉnh giảm		Điều chỉnh tăng		Dự toán sau điều chỉnh	Trong đó:			Ghi chú
			DT chi trong cân đối		Nguồn 13- tự chủ	Nguồn 12- không tự chủ	Nguồn 13- tự chủ	Nguồn 12- không tự chủ		DT chi trong cân đối		DT chi từ nguồn CCTL TP giao BSMT	
			Nguồn tự chủ (N13)	Nguồn không tự chủ (N12)						Nguồn tự chủ (N13)	Nguồn không tự chủ (N12)		
10.2	Khởi tiêu học	41.081.222	38.708.057	1.009.584	1.363.581	428.227			40.652.995	38.279.830	1.009.584	1.363.581	
	• Trường Tiểu học Phú Lương I	6.945.967	6.945.967	-	-				6.945.967	6.945.967	-	-	(Đặt hàng)
	• Trường Tiểu học Phú Lương II	11.373.980	10.035.578	581.357	757.045				11.373.980	10.035.578	581.357	757.045	
	• Trường Tiểu học Phú Lâm	8.604.770	7.570.007	428.227	606.536	428.227			8.176.543	7.141.780	428.227	606.536	Giảm DT cho đúng 1 định mức NO-48
	• Trường Tiểu học Phú Cường	14.156.505	14.156.505	-	-				14.156.505	14.156.505	-	-	
10.3	Khởi THCS	34.528.420	30.603.311	1.105.387	2.819.722				34.528.420	30.603.311	1.105.387	2.819.722	
	• Trường THCS Phú Lương	15.679.842	12.886.957	725.639	2.067.246				15.679.842	12.886.957	725.639	2.067.246	
	• Trường THCS Phú Lâm	8.781.058	7.648.834	379.748	752.476				8.781.058	7.648.834	379.748	752.476	
	• Trường THCS Phú Cường	10.067.520	10.067.520	-	-				10.067.520	10.067.520	-	-	(Đặt hàng)
11	Dự toán nguồn tập trung chưa phân bổ	6.294.182	-	6.294.182	-			428.227	6.722.409	428.227	6.294.182	-	
III	DỰ PHÒNG NSP	10.817.000	-	10.817.000	-				10.817.000	-	10.817.000	-	
B	DỰ TOÁN CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TP GIAO	35.668.000	-	35.668.000	-				35.668.000	-	35.668.000	-	
1	Kinh phí đặc thù của Đảng	1.800.000	-	1.800.000	-				1.800.000	-	1.800.000	-	Giao về VP Đảng ủy
2	Nguồn CCTL UBND TP giao chi 17.231.000.000 đồng	-	-	-	-				-	-	-	-	Đã phân bổ chi CCTL tại phần A
3	Quỹ lương và chi hoạt động cán bộ không chuyên trách cấp xã	271.000	-	271.000	-				271.000	-	271.000	-	Giao CT Hội CTĐ-NCT thuộc MITQ
4	Chi trợ cấp hàng tháng đối với người có công với CM và thân nhân người có công với CM theo NQ số 02/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND TP Hà Nội	1.379.000	-	1.379.000	-				1.379.000	-	1.379.000	-	Giao về phòng VHXH
5	Kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học năm học 2025-2026 theo NQ số 18/2025/NQ-HĐND của HĐND TP Hà Nội	11.539.000	-	11.539.000	-				11.539.000	-	11.539.000	-	Đặc phân bổ về 4 trường tiểu học 9.659.440.000đ
6	Kinh phí hỗ trợ học phí đối với trẻ em MN, HS phổ thông... theo quy định tại Nghị định 238/2025/NĐ-CP	11.029.000	-	11.029.000	-				11.029.000	-	11.029.000	-	Chưa phân bổ chi tiết
7	Kinh phí thực hiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo QĐ số 4202 ngày 11/8/2025 của UBND TP	9.500.000	-	9.500.000	-				9.500.000	-	9.500.000	-	Phân bổ sau khi đủ điều kiện
8	Hỗ trợ Đại Hội HNCT&CTĐ +Hội LHTN	150.000	-	150.000	-				150.000	-	150.000	-	Giao về MITQ

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba trăm tám mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi lăm ngàn, một trăm đồng chẵn

BIỂU TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH, XÁC ĐỊNH DỰ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC GIAO ĐẦU NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 519/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của UBND phường Phú Lương)

DVT: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán sau tiết kiệm chi giao đầu năm tại QĐ 734 ngày 10/12/2025	Trong đó:				Ghi chú
			DT chi trong cân đối			Nguồn 12-CCTL TP giao BSMT	
			Nguồn 13 (nguồn NS giao tự chủ)	Nguồn 13- NS cấp bù học phí 9T/2026	Nguồn 12- NS giao không tự chủ		
a	b	l=2+3+4+5	2	3	4	5	6
A	Tổng dự toán khối GD&ĐT	111.262.414	83.603.417	17.223.228	3.694.715	6.741.054	
I	Khối Mầm non	36.080.999	27.372.926	4.570.578	1.579.744	2.557.751	
1.1	Trường Mầm non Phú Lương	5.851.648	4.071.920	870.480	324.770	584.478	
1.2	Trường Mầm non Phú Lãm	6.990.134	5.049.399	1.026.441	384.244	530.050	
1.3	Trường Mầm non Huyện Kỳ	4.560.680	3.331.635	631.656	240.570	356.819	
1.4	Trường Mầm non Phú Lương I	5.674.529	4.101.891	733.212	277.992	561.434	
1.5	Trường Mầm non Phú Lương II	6.829.512	5.012.981	939.393	352.168	524.970	
6	Trường MN Hương Sen	6.174.496	5.805.100	369.396	-	-	(Đặt hàng)
II	Khối tiểu học	40.652.995	30.965.845	7.313.985	1.009.584	1.363.581	
1	Trường Tiểu học Phú Lương I	6.945.967	5.797.882	1.148.085	-	-	(Đặt hàng)
2	Trường Tiểu học Phú Lương II	11.373.980	7.927.733	2.107.845	581.357	757.045	
3	Trường Tiểu học Phú Lãm	8.176.543	5.589.145	1.552.635	428.227	606.536	
4	Trường Tiểu học Phú Cường	14.156.505	11.651.085	2.505.420	-	-	(Đặt hàng)
III	Khối THCS	34.528.420	25.264.646	5.338.665	1.105.387	2.819.722	
1	Trường THCS Phú Lương	15.679.842	11.510.092	1.376.865	725.639	2.067.246	
2	Trường THCS Phú Lãm	8.781.058	5.017.864	2.630.970	379.748	752.476	
3	Trường THCS Phú Cường	10.067.520	8.736.690	1.330.830	-	-	(Đặt hàng)

Số tiền bằng chữ:

Một trăm mười một tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm mười bốn nghìn đồng chẵn

BIỂU XÁC ĐỊNH SỐ CẤP BÙ HỌC PHÍ 9 THÁNG NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 519/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của UBND phường Phú Lương)

DVT: Nghìn đồng

STT	Tên đơn vị	Số học sinh được giao năm học 2025-2026	Trong đó: Trẻ em 5 tuổi	Trong đó: Trẻ em dưới 5 tuổi	Tổng dự toán cấp bù học phí 9 tháng năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
						Trẻ MN 5 tuổi (9 tháng)	Trẻ MN dưới 5 tuổi (9 tháng)	Học sinh Tiểu học và THCS (9 tháng)	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>l</i>	2	3	$4=5+6+7$	$5=2*155k*9$	$6=3*217k*9$	$7=3*155k*9$	8
A	Tổng dự toán cấp bù học phí 9 tháng năm 2026	10.716	909	1.691	17.223.228	1.268.055	3.302.523	12.652.650	
I	Khối Mầm non	2.600	909	1.691	4.570.578	1.268.055	3.302.523	-	
1	Trường Mầm non Phú Lương	486	141	345	870.480	196.695	673.785	-	
2	Trường Mầm non Phú Lãm	575	173	402	1.026.441	241.335	785.106	-	
3	Trường Mầm non Huyền Kỳ	360	128	232	631.656	178.560	453.096	-	
4	Trường Mầm non Phú Lương I	416	142	274	733.212	198.090	535.122	-	
5	Trường Mầm non Phú Lương II	527	161	366	939.393	224.595	714.798	-	
6	Trường MN Hương Sen	236	164	72	369.396	228.780	140.616	-	Đặt hàng
II	Khối tiểu học	5243	0	0	7.313.985	-	-	7.313.985	
1	Trường Tiểu học Phú Lương I	823			1.148.085	-	-	1.148.085	Đặt hàng
2	Trường Tiểu học Phú Lương II	1.511			2.107.845	-	-	2.107.845	
3	Trường Tiểu học Phú Lãm	1113			1.552.635	-	-	1.552.635	
4	Trường Tiểu học Phú Cường	1796			2.505.420	-	-	2.505.420	Đặt hàng
III	Khối THCS	2.873	0	0	5.338.665	-	-	5.338.665	
1	Trường THCS Phú Lương	987	0	0	1.376.865	-	-	1.376.865	
2	Trường THCS Phú Lãm	1.886	0	0	2.630.970	-	-	2.630.970	
	Trường THCS Phú Cường	954	-	-	1.330.830	-	-	1.330.830	Đặt hàng